

Số: *213*/BC-STP

An Giang, ngày *05* tháng *8* năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 911/BQLKKT-VP ngày 22/7/2019 của Ban quản lý Khu kinh tế V/v thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

- Theo quy định tại Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định:

“Điều 28. Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

2. Biện pháp thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương;

3. Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương.”

- Khoản 4 Điều 3 Quyết định số 1944/QĐ-TTG ngày 26/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh An Giang:

“Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế của Ban Quản lý.

4. Trưởng ban Ban Quản lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.”

- Ngày 11/10/2016 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 69/2016/QĐ-UBND ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang. Tuy nhiên, Nghị định số 82/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế được ban hành ngày 22/5/2018 thì một số nội dung của Quyết định số 69/2016/QĐ-UBND không còn phù hợp, cần phải sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Căn cứ các nội dung trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định về về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang *cần thiết và đúng thẩm quyền.*

II. Nội dung dự thảo Quyết định

- Đề nghị in đậm cụm từ “ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG” và cỡ chữ số 13.

- Đề nghị đánh số thứ tự của dự thảo Quyết định căn cứ Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

- Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định:

“Điều 61. Căn cứ ban hành văn bản

1. Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn có điều, khoản giao quy định chi tiết thì tại văn bản quy định chi tiết phải nêu cụ thể điều, khoản đó tại phần căn cứ ban hành văn bản.

Trường hợp văn bản quy định chi tiết nhiều điều, khoản hoặc vừa quy định chi tiết các điều, khoản được giao vừa quy định các nội dung khác thì không nhất thiết phải nêu cụ thể các điều, khoản được giao quy định chi tiết tại phần căn cứ ban hành văn bản.

3. Căn cứ ban hành văn bản được thể hiện bằng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, cỡ chữ 14, trình bày dưới phân tên của văn bản; sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu chấm(.).”

+ Theo quy định trên thì căn cứ ban hành Quyết định phải là văn bản quy phạm pháp luật trong khi đó Quyết định số 1944/QĐ-TTG ngày 29/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ là quyết định hành chính. Do đó, đề nghị đưa nội dung văn bản trên vào tờ trình.

+ Đề nghị in nghiêng các căn cứ ban hành văn bản và dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu (.) (Theo Mẫu số 19 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

- Điều 2: Đề nghị điều chỉnh tên Quyết định bị thay thế thành: “*Quyết định số 69/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang*”.

- Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP và Quyết định số 1944/QĐ-TTg đề nghị cơ quan soạn thảo kiểm tra, rà soát lại các quy định về việc sử dụng “*Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế*” hay “*Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế*”.

- Đề nghị sửa lại Điều 3 như sau: “... Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này”.

Lưu ý: Cơ quan soạn thảo quan tâm đến nội dung quy định tại Chương IV của Nghị định số 82/2018/NĐ-CP nhằm xác định về cơ cấu tổ chức.

- Đề nghị rà soát, kiểm tra lại nơi nhận Quyết định đảm bảo đúng, đầy đủ, chính xác tên các cơ quan, đơn vị.

III. Nội dung dự thảo Quy định

1. Đề nghị in đậm cụm từ “**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**” và cỡ chữ số 13.

2. **Khoản 3 Điều 1 dự thảo Quy định:** Căn cứ Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 1944/QĐ-TTg, Khoản 3 Điều 61 Nghị định số 82/2018/NĐ-CP và tránh trùng lặp nội dung quy định đề nghị sửa lại Khoản 3 như sau:

“3. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân; tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; là đầu mối kế hoạch ngân sách của tỉnh An Giang; được cân đối riêng vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách trung ương; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hằng năm và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật”.

3. **Điều 3 dự thảo Quy định:** Căn cứ điểm d Khoản 5 Điều 62 Nghị định 34/2016/NĐ-CP đề nghị không in đậm các khoản của Điều 3.

IV. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

- Do cơ quan soạn thảo đã viết tắt tên “Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang” là “Ban Quản lý” tại Khoản 1 Điều 1 dự thảo Quy định nên đề nghị thống nhất sử dụng Ban Quản lý cho toàn bộ nội dung văn bản.

- Chương III chỉ có một điều, đề nghị cơ quan soạn thảo thiết kế khoản 3 Điều 6 thành 01 Điều.

- Điều chỉnh tên “Bộ Kế hoạch & Đầu tư” thành “Bộ Kế hoạch và Đầu tư” tại điểm l Khoản 8 Điều 3 dự thảo Quy định.

- Đánh số trang văn bản căn cứ Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Đề nghị điều chỉnh Tờ trình theo mẫu 03 Phụ lục V ban hành kèm theo định số 34/2016/NĐ-CP.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp././

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Ban quản lý Khu kinh tế;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.



Cao Thanh Sơn